

Trống Trận Tây Sơn

Đào Đức Chương

Dẫn nhập

Trong nghiên cứu lịch sử quân sự Việt Nam, phong trào Tây Sơn thường được tiếp cận chủ yếu thông qua các chiến dịch quân sự, các nhân vật lịch sử tiêu biểu, cùng những biến động chính trị và xã hội trong cuối thế kỷ XVIII. Tuy nhiên, bên cạnh các yếu tố binh lực và chiến thuật, sử liệu đương thời cũng như ký ức dân gian cho thấy âm thanh, đặc biệt là trống trận, đóng vai trò đáng kể trong tổ chức tác chiến và tâm lý chiến. Trong bối cảnh chiến tranh tiền hiện đại, khi chưa tồn tại các phương tiện truyền tin hiện đại, âm thanh tham gia trực tiếp vào việc điều phối đội hình, duy trì nhịp tiến công, củng cố tinh thần quân sĩ và tác động đến khả năng phán đoán của đối phương.

Từ góc nhìn này, bài viết không tiếp cận Trống trận Tây Sơn như một hiện tượng âm nhạc hay võ nhạc dân gian thuần túy, mà xem xét trống trận như một công cụ tổ chức và tâm lý chiến trong thực hành chiến tranh tiền hiện đại. Phân tích tập trung vào logic sử dụng âm thanh trong tác chiến, thay vì phục dựng nguyên trạng kỹ thuật trình diễn hay hình thức nhạc võ cụ thể của thế kỷ XVIII.

Bài viết dựa trên ba nhóm tư liệu chính:

- Các ghi nhận trong sử liệu và trước tác lịch sử liên quan đến việc sử dụng trống, loa và âm thanh trong chiến tranh Tây Sơn;
- Truyền thống võ nhạc Bình Định hiện còn được thực hành như một dạng di sản văn hóa sống;
- Các mô hình diễn giải tác chiến tiền hiện đại nhằm lý giải vai trò của âm thanh trong tổ chức và điều hành chiến tranh. Trên cơ sở đó, bài viết đồng thời phân biệt rõ giữa tư liệu đương thời và các hình thức hệ thống hóa, diễn giải hậu kỳ.

Ở cấp độ khảo sát thực địa, việc tiếp cận kỹ thuật Trống trận Tây Sơn thông qua Hội Tây Sơn Bình Định tại Bắc California, chủ yếu dừng ở mức học hỏi lý thuyết và quan sát thực hành. Do những giới hạn này, các mô tả về cấu trúc bộ trống và bố cục nhạc võ trong bài phản ánh truyền thống thực hành hiện tồn cùng sự hệ thống hóa hậu kỳ, chứ không được xem như bản chép nguyên trạng từ sử liệu thế kỷ XVIII.



*Ban Trống Trận Tây Sơn của Hội Tây Sơn Bình Định Bắc California.
(Ảnh: Việt Thao, San Jose, 2003)*

1. Trống trận Tây Sơn trong sử liệu

1.1. Ghi nhận từ sử liệu và trước tác lịch sử

Nhiều sử liệu và khảo cứu về phong trào Tây Sơn đều ghi nhận việc sử dụng trống, loa và tiếng reo hò như những công cụ hỗ trợ tác chiến, đặc biệt trong các trận đánh ban đêm và các cuộc hãm thành. Các nguồn tiêu biểu gồm *Hoàng Lê Thống Nhất Chí* của Ngô Gia Văn Phái, *Việt Nam Sử Lược* của Trần Trọng Kim, *Việt Sử Tân Biên* và các công trình quân sử của Phạm Văn Sơn, *Việt Sử Khảo Luận* của Hoàng Cơ Thụy, cũng như *Nhà Tây Sơn* của Quách Tấn và Quách Giao. Mặc dù những nguồn này không mô tả chi tiết cấu trúc hay kỹ thuật đánh trống, chúng khá nhất quán khi cho rằng âm thanh được sử dụng có chủ đích nhằm khuếch đại thanh thế, gây rối loạn tinh thần và làm suy giảm khả năng phản ứng của đối phương.

2.2. Trường hợp đồn Hà Hồi (1789)

Trận Hà Hồi trong chiến dịch Kỷ Dậu (1789) thường được nhắc đến như một ví dụ về việc sử dụng âm thanh nhằm tạo ưu thế tâm lý trong tác chiến. Theo ghi nhận của Phạm Văn Sơn, trong bối cảnh ban đêm, quân Tây Sơn đã sử dụng tiếng trống, tiếng loa và tiếng hô hoán để tạo ấn tượng về một lực lượng đông đảo đang tiến công, khiến quân Thanh rơi vào trạng thái hoảng loạn và nhanh chóng đầu hàng mà không xảy ra giao chiến trực tiếp [1].

Mặc dù mô tả của Phạm Văn Sơn mang đậm văn phong quân sử thế kỷ XX và không thể xem là một bản tường thuật thực chứng chi tiết, ghi nhận này vẫn cho phép nhận diện vai trò của âm thanh như một yếu tố tâm lý chiến trong chiến tranh tiền hiện đại, đặc biệt trong các tình huống tập kích ban đêm và công đồn.

2. Trống trận trong truyền thống võ nhạc Bình Định

2.1. Danh xưng và khái niệm

Trong truyền thống dân gian Bình Định, hình thức này thường được gọi là “Trống trận Tây Sơn” hoặc “Nhạc võ Tây Sơn”, và trong thuật ngữ nhạc pháp còn được biết đến với tên gọi “Song thủ đả thập nhị cổ”, phản ánh mối liên hệ chặt chẽ giữa trống trận và thực hành võ trong bối cảnh quân sự tiền hiện đại.

2.2. Cấu trúc bộ trống trong thực hành hiện nay

Trong thực hành võ nhạc Bình Định hiện nay, bộ Trống trận Tây Sơn gồm mười hai chiếc, mỗi trống mang tên một địa chỉ. Mặt trống được căng dùi, với đường kính khác nhau, tạo ra các cao độ và âm sắc đa dạng. Hệ trống được bố trí theo các vòng ngoài, giữa và trong, hình thành một cấu trúc âm thanh nhiều tầng, đáp ứng yêu cầu điều tiết nhịp điệu và cường độ trong trình diễn nhạc võ.

Cấu trúc này phản ánh sự chuẩn hóa và phát triển hậu kỳ của truyền thống võ nhạc, chứ không có sử liệu nào cho phép khẳng định đây là cấu trúc nguyên trạng của Trống trận Tây Sơn trong thế kỷ XVIII.

2.3. Kỹ thuật trình diễn và tính chất võ nhạc

Trong thực hành hiện nay, người đánh trống đồng thời là một võ sĩ, sử dụng cả tay không (quyền trống) và dùi trống (roi trống). Các bộ phận của bàn tay, cổ tay, nắm tay cũng như các phần khác nhau của dùi trống được vận dụng linh hoạt để tạo âm sắc đa dạng. Sự phối hợp này biến quá trình trình diễn thành một dạng võ nhạc, trong đó âm thanh, động tác và thể lực cơ thể hòa quyện thành một chỉnh thể biểu đạt.

3. Nhạc võ và mô hình diễn giải tác chiến

Trong truyền thống diễn giải hiện nay, Trống trận Tây Sơn thường được hệ thống hóa thành bốn hồi: xuất quân; xung trận, công thành và khai hoàn. Cách phân chia này không nhằm mô tả một bài bản âm nhạc hoàn chỉnh, mà phản ánh một mô hình diễn giải tiến trình tác chiến, trong đó âm thanh giữ vai trò tổ chức hành động và dẫn dắt tâm lý tập thể.

Ở góc độ diễn giải tác chiến, bốn hồi trống có thể được xem như bốn trạng thái tâm lý, tổ chức của một đạo quân trong chiến tranh tiền hiện đại. Âm thanh trong hồi xuất quân không chỉ tạo khí thế, mà còn giúp đồng bộ hóa nhịp hành quân; hồi xung trận đẩy cao nhịp độ và kích thích phản xạ tấn công; hồi công thành tạo áp lực tâm lý liên tục; và hồi khai hoàn đánh dấu sự kết thúc căng thẳng, tái lập trật tự sau chiến trận.

Đây là một mô hình diễn giải hậu kỳ phản ánh tư duy quân sự tiền hiện đại, trong đó các hồi trống được hiểu như một khung phân tích cho vai trò của âm thanh trong việc tổ chức, duy trì và điều hướng hành động quân sự.

4. Trống trận trong thực chiến và tâm lý chiến

Các ghi chép lịch sử và ký ức dân gian cho phép nhận diện trống trận như một công cụ tác chiến giản lược nhưng hiệu quả, đặc biệt trong việc tổ chức lực lượng và tác động trực tiếp đến tâm lý chiến trường. Trong bối cảnh này, số lượng trống được giản lược chỉ còn 1 hay 2 trống, nhằm tăng tính cơ động, trống trận đảm nhiệm hai chức năng tâm lý chủ yếu:

4.1. Với quân ta, trống trận củng cố tinh thần chiến đấu. Vì đó là tín hiệu thống nhất mệnh lệnh, giữ nhịp tiến công, và tăng sức bền tinh thần khi công phá thành.

Ca dao Bình Định chứng tỏ Trống trận Tây Sơn có mặt trong những ngày đầu khởi nghĩa chiếm phủ thành Quy Nhơn:

*Cây Cầy giống trống
Hòn Chiềng vang động
Hòn Trống đổ hồi
Lên ngôi Vương soái
Quan ải đập bằng
Cuốn phăng hào lũy
Phủ lỵ Quy Nhơn
Oán hòn đất dẫy
Cờ phất quân reo
Dân theo chiếm phủ.*

Trong bối cảnh đó, trống trận đóng vai trò như một tín hiệu tổ chức tập thể, giúp biến đám đông vũ trang thành một lực lượng hành động có nhịp điệu, kỷ luật và tinh thần chung.

Và hơn 100 năm sau, Phong trào Cần Vương Bình Định (1885-1887), tướng Đặng Đề cũng đã áp dụng Trống trận Tây Sơn trong trận Thủ Thiện (thuộc huyện Tây Sơn). Ông đã tường thuật trận chiến qua bài thơ *Thủ Thiện Đại Phá Lang Sa Hữu Cảm*:

*Thủ Thiện thôn trung bễ cổ động,
Nghĩa binh phấn dũng vũ đao thương.
Lang Sa hạ mã hoành thi biến,
Tặc huyết lưu thành nhất tuyến trường.*

(Trích Thơ Ca Yêu Nước Và Cách Mạng Nghĩa Bình)

Việt Thao dịch:

*Thủ Thiện trong thôn trống trận rền,
Nghĩa quân dũng cảm giáo vung lên.
Lang Sa dưới ngựa phơi đây xác,
Máu chảy dài theo vết đặc sền.*

Ca dao Bình Định và thơ văn thời Cần Vương, tuy không phải chính sử, nhưng phản ánh ký ức tập thể về vai trò này của trống trận, cho thấy hình ảnh trống trận đã ăn sâu vào nhận thức lịch sử của cộng đồng địa phương.

4.2. Với quân địch, Trống trận Tây Sơn tạo hiệu ứng khiếp nhược tinh thần. Trong chiến tranh tiền hiện đại, nơi thông tin thị giác bị hạn chế, âm thanh trở thành yếu tố quyết định trong việc hình dung quy mô và sức mạnh của đối phương. Trống trận, kết hợp với tiếng loa và tiếng hô hoán, tạo ra ảo giác về binh lực vượt trội, làm rối loạn khả năng phán đoán và phản ứng của quân địch.

Trường hợp Hà Hồi năm 1789 cho thấy, trong những điều kiện nhất định, hiệu quả của trống trận có thể thay thế cho giao chiến trực tiếp, trở thành một hình thức tác chiến tâm lý đạt hiệu quả cao với tổn thất tối thiểu.

Kết luận

Qua việc đối chiếu sử liệu, truyền thống võ nhạc Bình Định và ký ức cộng đồng, có thể nhận thấy Trống trận Tây Sơn không chỉ là một nhạc cụ hay một yếu tố biểu diễn mang tính nghi lễ, mà còn là một công cụ tổ chức và tâm lý chiến trong bối cảnh chiến tranh tiền hiện đại. Âm thanh của trống trận tham gia trực tiếp vào việc điều phối hành động tập thể, củng cố tinh thần chiến đấu và tạo hiệu ứng uy hiếp tinh thần đối với đối phương, đặc biệt trong các tình huống tập kích ban đêm và công đồn.

Việc phân tích cấu trúc bộ trống, kỹ thuật trình diễn và các mô hình nhạc võ cho thấy phần lớn những hệ thống này là kết quả của quá trình chuẩn hóa và diễn giải hậu kỳ. Tuy nhiên, chính sự tồn tại bền bỉ của truyền thống võ nhạc Bình Định lại phản ánh một ký ức lịch sử sâu sắc về vai trò của âm thanh trong chiến tranh Tây Sơn. Điều quan trọng không nằm ở việc phục dựng chính xác hình thức trống trận của thế kỷ XVIII, mà ở chỗ nhận diện được **logic tác chiến** mà trong đó âm thanh được sử dụng như một phương tiện tổ chức, huy động và chi phối tinh thần con người.

Từ góc nhìn này, Trống trận Tây Sơn có thể được xem như một biểu hiện đặc thù của tư duy quân sự Việt Nam thời kỳ tiền hiện đại, qua đó góp phần làm rõ vai trò của âm thanh trong tổ chức chiến tranh và mở ra hướng tiếp cận mới đối với phong trào Tây Sơn trong nghiên cứu Việt học.

San Jose, ngày 24-01-2026

Đào Đức Chương

Ghi chú

[1] Phạm Văn Sơn, *Quân Lực Việt Nam*, Quyển II, trang 357; và Phạm Văn Sơn, *Việt Sử Tân Biên*, Quyển III, trang 432, chép:

“Mông 3 tháng giêng năm Kỷ Dậu (1789), nửa đêm giặc đang ngủ kỹ trong đồn Hà Hồi, tiếng loa, tiếng trống bỗng nổi lên, tiếng gào thét thay đổi nhiều giọng như của thiên binh vạn mã ập tới, gây nên một cuộc khủng khiếp như trời sắp long, đất sắp lở.

Quân Thanh không còn hồn vía liền kéo ngay cò hàng. Ở đây quân của Vương không tốn một mũi tên, một hòn đạn, hàng hoàng vào tiếp thu quân nhu và khí giới của giặc.”

Tài liệu tham khảo

Ngô Gia Văn Phái. *Hoàng Lê Thống Nhất Chí*, dịch bởi Nguyễn Đức Vân và Kiều Thu Hoạch. Hà Nội: Nxb Văn Học, 2001.

Trần Trọng Kim. *Việt Nam Sử Lược*. Sài Gòn: Nxb Tân Việt, 1964.

Phạm Văn Sơn. *Việt Sử Tân Biên*, Quyển II-III (VII). Sài Gòn: Văn Thái ấn quán, 1959.

Phạm Văn Sơn. *Quân Lực Việt Nam*, Quyển II (V). Sài Gòn: 1960 (tái bản Hoa Kỳ).

Hoàng Cơ Thụy. *Việt Sử Khảo Luận*, Cuốn 2 (6). Paris: Nxb Nam Á, 2002.

Quách Tấn và Quách Gia. *Nhà Tây Sơn*. San Jose, CA: Nxb An Tiêm, 2003.

Ty Văn Hóa và Thông Tin Nghĩa Bình. *Thi Ca Yêu Nước và Cách Mạng Nghĩa Bình*, Tập I. Nghĩa Bình: Nxb Quang Trung, 1981.

Nguyễn Xuân Nhân. *Văn Học Dân Gian Tây Sơn*. Sài Gòn: Nxb Trẻ, 1999.